

Bản án số: **87/2022/HS-ST**

Ngày **11** tháng **11** năm **2022**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG - TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Bút

2. Ông Đặng Nam Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Trương Công Hòa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 11 năm 2022, tại trụ Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, thành phố Đ. Tòa án nhân dân huyện H, thành phố Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 91/2022/TLST-HS ngày 21/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Võ Thanh Anh V; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 22/12/2001, tại: thành phố Đ. Nơi cư trú: Tổ 35, phường A, quận T, thành phố Đ. Trình độ văn hóa: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha không xác định; Con bà: Võ Thị Kim H (SN 1984), Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con đầu.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bắt tạm giam ngày 17 tháng 5 năm 2022, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Huỳnh Ngọc T, tên gọi khác: không; Sinh ngày: 12/12/2000, tại: thành phố Đà Nẵng. Nơi cư trú: Tổ 45, phường H, quận T, TP. Đ. Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Con ông Huỳnh Ngọc T (SN 1982); mẹ không xác định. Gia đình có 01 con là bị cáo.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 04/9/2020 bị Tòa án nhân dân quận T, TP. Đ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 12 tháng. Chấp hành xong ngày 16/3/2021.

Nhân thân: Ngày 27/12/2017, bị Công an phường H, quận T, TP. Đ xử phạt 750.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17 tháng 5 năm 2022, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Đoàn Thanh V, sinh năm 2001; trú tại: Tổ 118 phường H, quận L, thành phố Đ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 17/5/2022, trước số nhà 108 Phạm H, thuộc thôn Cẩm N, xã H, huyện H, thành phố Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, thành phố Đ bắt quả tang Võ Thanh Anh V và Huỳnh Ngọc T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để bán cho người khác. Tại chỗ lực lượng Công an phát hiện thu giữ: 10 viên nén màu xám và 02 gói nilông bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, ký hiệu là A; 01 vỏ thuốc hiệu Thăng Long bên trong có chứa 09 viên nén màu xám ký hiệu là A1; 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng; 01 điện thoại Avio màu xanh; 01 xe mô tô BKS 43F1- 383.91 [BL: 06-08]

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Võ Thanh Anh V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H không phát hiện, thu giữ gì thêm [BL: 11-13].

Qua điều tra xác định: Khoảng 15 giờ 00' ngày 17/5/2022, Võ Thanh Anh V đang ngồi uống cà phê ở đường Lý Tr, quận T, thành phố Đ thì có người thanh niên tên T (chưa xác định được lai lịch, nhân dạng) điện thoại nói Vũ đi bán ma túy giúp thì V đồng ý. T nói V đi đến cây trụ điện trước chợ cuối đường Kinh Dương V, quận L, thành phố Đ để lấy số ma túy gồm 19 viên thuốc lắc và hộp năm Ketamine. Trong số ma túy đó thì T nói 10 viên thuốc lắc và hộp năm ketamine đem đến đường Phạm H thuộc xã H, huyện H, thành phố Đ để bán cho người mua. Còn 09 viên thuốc lắc còn lại thì V cất giữ trong người khi nào có người liên hệ mua thì T nói V đem đi bán. T nói với V là sau khi bán được ma túy sẽ cho V số tiền là 300.000 đồng.

Sau đó, V điện thoại rủ Huỳnh Ngọc T ra quán cùng uống cà phê với V. Tại đây, V nhờ Th chờ đến đầu đường Nguyễn Huy T, thành phố Đ để mượn xe mô tô BKS 43F1-383.91 của của anh Nguyễn Đoàn Thanh V (sinh năm: 2001, trú tại: Tổ 118, phường H, quận L, thành phố Đ) và nói Th quay về lại quán cà phê đợi V. Sau khi mượn được xe, V điều khiển xe mô tô BKS 43F1 - 383.91 đi đến đường Kinh Dương V, quận , thành phố Đ lấy ma túy theo hướng dẫn của T. Sau khi lấy được ma túy, V bỏ trong áo trên vai trái của mình rồi điều khiển xe mô tô BKS 43F1 - 383.91 quay về lại quán cà phê gặp Th. Tại đây, V rủ Th lên đường Phạm H thuộc xã H, huyện H, thành phố Đ để bán ma túy thì Th đồng ý đi cùng V. Thành điều khiển xe mô tô BKS 43F1 - 383.91 chở V đến đường Phạm H để bán ma túy. Đến khoảng 16 giờ 20' cùng ngày, khi V và Th vừa đến trước số nhà 108 Phạm H thuộc thôn Cẩm N, xã H, huyện H, TP Đ thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ số ma túy như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra Võ Thanh Anh V và Huỳnh Ngọc T thừa nhận hành vi phạm tội của mình [BL: 78-94; 125-142].

Tại kết luận giám định số: 92/KLMT-KTHS ngày 25/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đ kết luận: Các viên nén màu xám ký hiệu A (phân thành A2 (10 viên nén màu xám), A3 (tinh thể màu trắng trong 02 gói nilông)), A1 gửi giám

định là ma túy, loại MDMA, khối lượng các viên nén: mẫu A1: 4,426 gam; mẫu A2: 4,942 gam.

Tinh thể màu trắng trong hai gói nilong ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng tinh thể mẫu A3: 2,682 gam [BL: 15].

Về xử lý vật chứng:

Ngày 27/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 19, trả lại xe mô tô BKS 43F1-383.91 cho anh Nguyễn Đoàn Thanh V là có căn cứ. [BL: 40-45].

Đối với các tang tài vật còn lại gồm: 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng, 01 điện thoại Avio màu xanh và ma túy hoàn lại sau giám định gồm: 2,563 gam mẫu A1; 3,009 gam mẫu A2; 2,219 gam mẫu A3 và toàn bộ vỏ bao được niêm phong có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đ và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long hiện đang tiếp tục tạm giữ.

* Tại bản cáo trạng số 91/CT-VKSNDHV ngày 21/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, thành phố Đ đã truy tố các bị cáo Võ Thanh Anh V và Huỳnh Ngọc T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Võ Thanh Anh V và Huỳnh Ngọc T về các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

* Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Võ Thanh Anh V và Huỳnh Ngọc T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

* Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Võ Thanh Anh V từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù và xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc T từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự phạt tiền bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000đ đến 20.000.000đ.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu bán hóa giá nộp vào Ngân sách Nhà nước đối với vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội gồm: 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng của bị cáo Võ Thanh Anh V;

- Đề nghị trả lại 01 điện thoại Avio màu xanh cho bị cáo Huỳnh Ngọc T.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy hoàn lại sau giám định gồm: 2,563 gam mẫu A1; 3,009 gam mẫu A2; 2,219 gam mẫu A3 và toàn bộ vỏ bao được niêm phong có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đ và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long.

Tại phiên tòa các bị cáo Võ Thanh Anh V và Huỳnh Ngọc T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Võ Thanh Anh V và Huỳnh Ngọc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Võ Thanh Anh V và Huỳnh Ngọc T là người nghiện ma túy, để có tiền mua ma túy về sử dụng và tiêu xài cá nhân nên cả hai bị cáo đã bán ma túy cho các con nghiện để kiếm lời. Cụ thể, vào chiều ngày 17/5/2022, Võ Thanh Anh V lấy ma túy của một đối tượng không rõ lai lịch tại phường H, quận L, thành phố Đ rồi cùng với Huỳnh Ngọc T đến đường Phạm H thuộc thôn Cẩm N, xã H, huyện , thành phố Đ để bán. Đến khoảng 16 giờ 20' cùng ngày, tại trước số nhà 108 Phạm H thuộc thôn Phong N, xã H, huyện H, thành phố Đ trong lúc V và Th chưa kịp bán ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ trên người của Vũ khi bắt quả tang là 10 viên nén màu xám là ma túy loại MDMA khối lượng 4,942 gam; 09 viên nén màu xám là ma túy loại MDMA khối lượng 4,426 gam và 02 gói nilông bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine có khối lượng 2,682 gam.

Tại kết luận giám định số: 92/KLMT-KTHS ngày 25/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đ kết luận: Các viên nén màu xám ký hiệu A (phân thành A2 (10 viên nén màu xám), A3 (tinh thể màu trắng trong 02 gói nilông)), A1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng các viên nén: mẫu A1: 4,426 gam; mẫu A2: 4,942 gam; Tinh thể màu trắng trong hai gói nilong ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng tinh thể mẫu A3: 2,682 gam

Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi bán trái phép chất ma túy cho người khác của các bị cáo Võ Thanh Anh V và Huỳnh Ngọc T đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, thành phố Đ truy tố là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Các bị cáo Võ Thanh Anh V và Huỳnh Ngọc T nhận thức rõ được những tác hại của ma túy, tuy nhiên vì lười lao động, muốn có ma túy để sử dụng và muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên các bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi mua bán trái phép các chất ma túy của các bị cáo được quy

định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 07 đến 15 năm tù, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

Trong vụ án này bị cáo Võ Thanh Anh V là người khởi xướng cũng như là người trực tiếp liên hệ đi lấy ma túy về để cùng với Th đi bán cho các đối tượng nghiện ma túy. Còn bị cáo Huỳnh Ngọc T là người giúp sức trong việc chở V đi bán ma túy, tuy nhiên bị cáo Th có nhân thân xấu, bị cáo đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy và mới chấp hành xong biện pháp xử lý vi hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 16/3/2021.

Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội cũng là bài học giáo dục răn đe đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Võ Thanh Anh V và Huỳnh Ngọc T trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cả 02 bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn mồ côi cha, mẹ; bị cáo cáo Th có ông bà nội là người có công với cách mạng. Do đó, Võ Thanh Anh V và Huỳnh Ngọc T được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Võ Thanh Anh V và Huỳnh Ngọc T đều có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp nên không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng gắn sim số 0787657270, số ime 354386067145966 của bị cáo Võ Thanh Anh V, Hội đồng xét xử nhận thấy đây là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Do đó cần tịch thu bán hóa giá nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại Avio màu xanh gắn sim số 0787679293, số ime 354568080065335 của bị cáo Huỳnh Ngọc T, Hội đồng xét xử nhận thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với ma túy hoàn lại sau giám định gồm: 2,563 gam mẫu A1; 3,009 gam mẫu A2; 2,219 gam mẫu A3 và toàn bộ vỏ bao được niêm phong có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đ và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long, đây là vật chứng của vụ án và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân huyện H, thành phố Đ đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/10/2022.

[7] Trong vụ án này còn có các đối tượng:

- Đối với đối tượng tên T (hiện chưa xác định lai lịch) là người đã đưa ma túy cho bị cáo Võ Thanh Anh V đem đi bán cho người khác. Qua điều tra V khai nhận T ở khu vực cuối đường Kinh Dương V thuộc phường H, quận L, thành phố Đ và sử dụng số điện thoại 0774565190 để liên hệ với V. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ thư

tín, điện tín xác định chủ thuê bao số điện thoại trên là của chị Võ Thị Kim H (Sinh năm: 1984, trú tại: Tổ 35, phường A, quận T, TP. Đ). Qua làm việc chị H khai nhận có đăng ký số điện thoại này nhưng đã không sử dụng từ cuối năm 2021 đến nay, hiện tại người nào dùng thì chị không biết. Đồng thời tiến hành xác minh tại Công an phường H, quận L, thành phố Đ thì không xác định được đối tượng tên T như khai nhận của V. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xử lý sau là có căn cứ.

- Đối với đối tượng đã liên hệ với T để mua ma túy, sau đó T liên hệ với V đem ma túy đi bán nên V không xác định được đối tượng trên. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xử lý là có căn cứ.

[8] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Các bị cáo Võ Thanh Anh V và Huỳnh Ngọc T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Võ Thanh Anh V **09 (chín)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 17 tháng 5 năm 2022.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Ngọc T **09 (chín)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 17 tháng 5 năm 2022.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy ma túy hoàn lại sau giám định gồm: 2,563 gam mẫu A1; 3,009 gam mẫu A2; 2,219 gam mẫu A3 và toàn bộ vỏ bao được niêm phong có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đ (theo kết luận giám định số 92/GĐ-MT ngày 25/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đ) và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long.

- Tịch thu bán hóa giá nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng gắn sim số 0787657270, số ime 354386067145966;

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Ngọc T 01 điện thoại Avio màu xanh gắn sim số 0787679293, số ime 354568080065335, nhưng tiếp tục quy trừ để đảm bảo cho Thi hành án.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân huyện H, thành phố Đ đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/10/2022.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) mỗi bị cáo Võ Thanh Anh V và Huỳnh Ngọc T phải chịu.

4. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người TGTT;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP Đà Nẵng;
- VKS nhân dân TP Đà Nẵng;
- VKS nhân dân huyện Hòa Vang;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ, VT.

Đã ký

Nguyễn Hữu Khánh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

